

Số: **204**/KH-UBND

Quảng Trị, ngày **24** tháng 12 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2022**

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Nội vụ về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn và hàng năm tại Công văn số 3759/BNV-CCHC ngày 02 tháng 8 năm 2021, UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) năm 2022 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 và công tác CCHC năm 2022 trên địa bàn tỉnh, từng bước xây dựng nền hành chính tỉnh Quảng Trị ngày càng tinh gọn, hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả; Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ được giao; nâng cao chất lượng thực thi các nhiệm vụ quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội địa phương; phục vụ công dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Tiếp tục duy trì, nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp có trọng tâm, trọng điểm gắn với mục tiêu nhiệm vụ của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị.

- Phân công trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2022; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục kế thừa và phát huy những kết quả tốt của công tác CCHC trong thời gian qua; đổi mới trong tư duy và hành động, đẩy mạnh triển khai các mô hình, giải pháp mới, sáng tạo; đồng thời tiếp thu, học tập, vận dụng phù hợp giải pháp, cách làm hay, có hiệu quả của các cơ quan, địa phương khác.

**II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1. Công tác chỉ đạo điều hành**



- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Nghị quyết của Tỉnh uỷ về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã ban hành kế hoạch CCHC năm 2022, các kế hoạch có liên quan đúng thời gian, đảm bảo chất lượng về nội dung và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác CCHC theo kế hoạch đã đề ra.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác CCHC giai đoạn 2021-2025 và năm 2022.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS của tỉnh; Chỉ số cải cách hành chính và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tại các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

## **2. Cải cách thể chế**

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện đầy đủ việc đánh giá tác động của chính sách trong quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan tham mưu ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, trọng tâm là các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ công chức.

- Công khai, minh bạch văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng, bổ sung hoàn thiện các cơ chế, chính sách của ngành và địa phương tạo động lực cho phát triển.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục



hành chính (TTHC). Kịp thời cập nhật, sửa đổi, bổ sung các TTHC phù hợp quy định do Trung ương ban hành mới, trình UBND tỉnh công bố danh mục theo đúng quy định; niêm yết công khai TTHC đúng quy định tại trụ sở cơ quan hành chính các cấp và trên cổng hoặc trang thông tin điện tử của tỉnh, của sở, ngành và địa phương để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kiến nghị loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; tiếp tục đề xuất cắt giảm các mẫu đơn, tờ khai, các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và các cơ sở dữ liệu điện tử sẵn có. Vận hành, khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

- Triển khai Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tập trung hoàn thiện các quy trình TTHC liên thông, rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết TTHC. Triển khai đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao trình độ, năng lực và thái độ làm việc của cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện TTHC. Tổ chức có hiệu quả hoạt động của các quầy giao dịch sáp nhập tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công; rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, cấp xã.

- Triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn 2020-2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 20/2018/NĐ-CP ngày 14/02/2018 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính. Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức.

- Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh. Có cơ chế, giải pháp quyết liệt để khuyến khích các cơ quan, đơn vị đăng ký và gia tăng tỷ lệ hồ sơ thực hiện TTHC mức độ cao. Phân đấu tỉ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ cao đạt tối thiểu 50%, trong đó tỉ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 4 đạt tối thiểu 30%.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, các ban, chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của các bộ, ngành.



- Sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn, ban, chi cục thuộc Sở chưa đảm bảo theo đúng quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP.

- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hoàn thành việc điều chỉnh, phê duyệt vị trí việc làm các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp QLNN theo ngành, lĩnh vực; các nhiệm vụ quy định phân cấp theo Kế hoạch của UBND tỉnh; Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh đã thực hiện phân cấp cho các sở, ngành UBND cấp huyện, cấp xã.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức bộ máy, biên chế vị trí việc làm của các cơ quan đơn vị.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Trung ương.

- Tổ chức triển khai các văn bản pháp luật quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang theo lộ trình cải cách chính sách tiền lương (dự kiến thực hiện từ 01/7/2022); quy định quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng trong các doanh nghiệp nhà nước; quy định về xác định tiền lương đối với sản phẩm, dịch vụ công ích.

- Tiếp tục thực hiện quy hoạch chiến lược công tác cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của tỉnh.

- Xây dựng và tổ chức áp dụng phần mềm thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp và tổ chức thực hiện nhằm không ngừng nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, giảm chi phí và rút ngắn thời gian; tăng cường tuyển dụng đối tượng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ trong tuyển dụng công chức, viên chức theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

- Nghiên cứu, xây dựng dự thảo Đề án kiểm tra, sát hạch công chức đối với Trưởng, phó phòng, chuyên viên các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã.

- Sửa đổi, hoàn thiện Bộ tiêu chí chi tiết để đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ; gắn việc đánh giá, xếp loại hàng năm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức với thực hiện CCHC, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho



người dân, doanh nghiệp và kết quả khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ hành chính.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao đạo đức công vụ, thực thi nhiệm vụ gắn với vị trí, chức danh và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Ban hành các văn bản chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đạo đức công vụ, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức.

- Áp dụng có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, quá trình thi tuyển, xét tuyển, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức....

- Triển khai nhằm đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế, phấn đấu đến năm 2025 giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021 (theo mục tiêu Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ).

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác luân chuyển, bố trí cán bộ; giải quyết chế độ chính sách cán bộ, công chức dôi dư sau bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 và sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

## **6. Cải cách tài chính công**

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường phân cấp ngân sách để các địa phương có điều kiện cân đối ngân sách và chủ động thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn, hạn chế bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới.

- Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, sử dụng hiệu quả; Thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng chi đầu tư, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên; cơ cấu lại các lĩnh vực chi thường xuyên phù hợp với tình hình mới, gắn với việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công thành công ty cổ phần theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ; Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. Thực hiện cơ chế, chính sách phục vụ quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và thúc đẩy, đổi mới, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp nhà nước.



- Thực hiện các giải pháp nhằm giải ngân 100% vốn đầu tư công theo kế hoạch năm năm. Rà soát tiến độ triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn đề đưa ra giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn và hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện có hiệu quả các dự án. Rà soát, điều chỉnh chính sách ưu đãi đầu tư theo qui định của Luật đầu tư năm 2020.

### **7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính phủ số**

- Triển khai Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, bám sát các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1765/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án “Xây dựng mô hình đô thị thông minh tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018-2023, tầm nhìn đến 2030”. Thử nghiệm triển khai hiệu quả một số dịch vụ trên nền tảng đô thị thông minh phù hợp điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế để áp dụng tại thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị (như: quản lý trật tự xây dựng, ô nhiễm môi trường, nước thải....).

- Quản lý, vận hành, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin, hoạt động thông suốt, ổn định của Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh; hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, UBND tỉnh giao; phần mềm Báo cáo thông tin kinh tế – xã hội; hệ thống hội nghị trực tuyến của UBND tỉnh với Chính phủ và các bộ ngành Trung ương, với các địa phương, đơn vị trong tỉnh. Duy trì, nâng cấp hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Quảng Trị, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, phấn đấu đạt tỷ lệ từ 30% trở lên. Triển khai hiệu quả hoạt động Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh.

- Đầu tư phát triển hạ tầng số, trong đó tập trung phát triển hạ tầng truyền dẫn, hệ thống dữ liệu để đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và xây dựng thành phố thông minh.

- Nghiên cứu khả thi Đề án xây dựng Khu hành chính cấp tỉnh, tỉnh Quảng Trị (Trung tâm hành chính tập trung của tỉnh). Tiếp tục cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh trong thực hiện Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Quy trình hóa việc giải quyết công việc các cơ quan hành chính các cấp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

*(Chi tiết các nhiệm vụ CCHC tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã**

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; xây dựng Kế hoạch CCHC năm của cơ quan, đơn vị theo quy định; tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Phổ biến, tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết của Tỉnh uỷ về đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021-



2025 và Kế hoạch CCHC năm 2022 và các văn bản liên quan khác nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC; đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác CCHC.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất công tác CCHC theo quy định về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để theo dõi, chỉ đạo.

## **2. Sở Nội vụ**

- Là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành; lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; lĩnh vực nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định chỉ số CCHC năm 2020 của tỉnh gửi Bộ Nội vụ thẩm định. Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2022 và những năm tiếp theo.

- Rà soát, sửa đổi hoặc xây dựng mới bộ Chỉ số CCHC phù hợp và thực hiện chấm điểm chỉ số CCHC năm 2022 của các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ của tỉnh năm 2022; đảm bảo kiểm tra ít nhất 30% số cơ quan, địa phương; đổi mới công tác kiểm tra CCHC.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan có liên quan tuyên truyền đẩy mạnh công tác CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh.

## **3. Văn phòng UBND tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; theo dõi, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức, vận hành có hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh; tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.



#### **4. Sở Tư pháp**

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật.

#### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tham mưu xây dựng Chương trình, các Đề án thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Chỉ đạo, định hướng Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Trung tâm văn hoá, thông tin và thể thao cấp huyện đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC bằng các hình thức phù hợp nhằm góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp.

#### **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

#### **7. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Tham mưu cho UBND, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện các nội dung và giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh; giải ngân vốn đầu tư công.

#### **8. Sở Tài chính**

- Tham mưu UBND, Chủ tịch UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của tỉnh; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, sử dụng dự toán và thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác CCHC.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công

#### **9. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, y tế.

- Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục, dịch vụ y tế công.

#### **10. Sở Xây dựng**

Nghiên cứu khả thi Đề án xây dựng Khu hành chính cấp tỉnh, tỉnh Quảng Trị (Trung tâm hành chính tập trung của tỉnh). Phối hợp với các sở, UBND các huyện thực hiện cải tạo nâng cấp trụ sở làm việc của các xã, thị trấn trên địa bàn



tỉnh trong thực hiện Nghị quyết 832/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

### **11. Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

- Xây dựng, duy trì chuyên mục, chuyên trang về CCHC, tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp liên quan đến CCHC chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.


- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2022 của tỉnh.

### **IV. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC do các cơ quan, đơn vị cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Các nội dung thực hiện theo đề án, kế hoạch và các trường hợp vượt quá khả năng, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét.

Giao Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả, kịp thời đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ; Vụ CCHC;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ chỉ huy QS, Biên phòng tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Quảng Trị, Đài PT&TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Hưng**



**Phụ lục**  
**CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022**  
 (Kèm theo Kế hoạch số **204** /KH-UBND ngày **24** /12/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
<b>I</b>	<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>						
1	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022	Soạn thảo, lấy ý kiến, ban hành Kế hoạch	Kế hoạch CCHC của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành	Trước 25/12/2022	
			Kế hoạch CCHC của các sở, ban, ngành	Văn phòng sở (Phòng Tổ chức-Hành chính)	Các phòng, ban, chuyên môn, đơn vị thuộc sở, ban, ngành	Theo quy định	
			Kế hoạch CCHC của UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp huyện, cấp xã.		
2	Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác trọng tâm của UBND tỉnh, UBND các cấp, các sở, ban, ngành	Xác định nhiệm vụ trọng tâm, ban hành văn bản	Chương trình, Kế hoạch công tác	Văn phòng UBND các cấp; Văn phòng các sở, ban, ngành	Các sở, ban, ngành, các phòng ban... liên quan	Tháng 01/2022	
3	Ban hành kế hoạch và tổ chức tuyên truyền công tác CCHC năm 2022(các cơ quan, đơn vị ban hành kế hoạch và tổ chức tuyên truyền công tác CCHC theo quy định)	Thông tin tuyên truyền công tác CCHC	Kế hoạch của UBND tỉnh; Các bài viết, phóng sự; Cuộc thi về CCHC	Sở Nội vụ; Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện; Báo Quảng Trị, Đài PTTH tỉnh, ...	KH ban hành trong tháng 01/2022	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
4	Chấm điểm Kết quả công tác CCHC của tỉnh năm 2021 (Chỉ số PAR INDEX)	Tự đánh giá chấm điểm PAR INDEX theo Bộ Chỉ số của Bộ Nội vụ	- Kế hoạch UBND tỉnh - Báo cáo kết quả của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh và các sở được phân công	Quý I	
5	Ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Tổ chức kiểm tra 30% cơ quan, đơn vị trực thuộc; Kết luận kiểm tra. Các văn bản khắc phục của cơ quan, đơn vị được kiểm tra	- Quyết định của UBND tỉnh; Quyết định của UBND cấp huyện. Thông báo kết luận kiểm tra Văn bản khắc phục	- Sở Nội vụ - Phòng Nội vụ	- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện. - Các phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã	Hoàn thành trước Quý III	
			Quyết định; Thông báo kết luận Các văn bản khắc phục	Văn phòng (Phòng HCTH)	Các phòng ban liên quan	Hoàn thành trước Quý IV	
6	Xếp loại Chỉ số CCHC các cấp	Triển khai việc đánh giá, xếp loại Chỉ số CCHC các cấp	- Quyết định của UBND tỉnh - Quyết định của UBND cấp huyện	- Sở Nội vụ - Phòng Nội vụ	- Các sở, ban; UBND cấp huyện - UBND cấp xã	Hoàn thành trước tháng 1 năm liền kế	
7	Xếp loại Mức độ hoàn thành nhiệm vụ các Sở, Ban và UBND cấp huyện	Triển khai việc đánh giá, xếp loại Mức độ HTNV các Sở, Ban, UBND cấp huyện	Quyết định của UBND tỉnh	- Sở Nội vụ	- Các sở, ban; - UBND cấp huyện	Hoàn thành trước tháng 1 năm liền kế	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
8	Tham mưu văn bản đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2026	Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước; Nghị quyết của Tỉnh uỷ về đẩy mạnh CCHC	Công văn của UBND tỉnh;	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Quý IV	
9	Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023	Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác CCHC các cấp Quý, 6 tháng, năm theo quy định	Báo cáo của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện;	Theo quy định về nội dung, mốc thời gian báo cáo	
			Báo cáo của các sở, ban, ngành	Văn phòng các sở, ban, ngành	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.		
			Báo cáo của UBND cấp huyện; cấp xã	UBND cấp huyện; cấp xã	Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND cấp huyện; Văn phòng cấp xã		
10	Duy trì, cải thiện và nâng cao chỉ số: PAPI, PCI, PAR INDEX, SIPAS	Các văn bản chỉ đạo điều hành nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI	Các văn bản của UBND tỉnh	VP UBND tỉnh, các Sở chịu trách nhiệm tham mưu nâng cao các Chỉ số	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên	
<b>II</b>	<b>CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>						
1	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND	Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết, Quyết định	Tờ trình, Nghị quyết, Quyết định	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp	Thường xuyên	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định	Công văn	Cơ quan soạn thảo văn bản QPPL	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên	
		Thẩm định dự thảo văn bản	Báo cáo thẩm định văn bản	Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp		Thường xuyên	
		Ban hành văn bản QPPL	Nghị quyết, Quyết định	Cơ quan soạn thảo văn bản QPPL	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp	Thường xuyên	
2	Kiểm tra văn bản QPPL	Tự kiểm tra Quyết định của UBND	Phiếu kiểm tra, Báo cáo nội dung trái pháp luật (nếu có).	Sở Tư pháp, UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Thường xuyên	
		Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL	Kế hoạch	Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh; Văn phòng HĐND, UBND cấp huyện	Tháng 01/2022	
		Kiểm tra văn bản văn bản QPPL	Quyết định, Biên bản, Kết luận kiểm tra	Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên	
3	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện		Trước ngày 15/01/2022	
		Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong	Báo cáo	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện		Trước ngày 18/11/2022	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		năm rà soát					
		Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Quyết định	Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Trước ngày 31/01/2023	
4	Công tác pháp chế	Xây dựng và ban hành Kế hoạch về công tác pháp chế	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;		Tháng 01/2022	
5	Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật; đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật	Xây dựng và ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan chuyên môn cấp huyện	Trước ngày 30/01/2022 (Nghị định 32/2020/NĐ-CP quy định UBND tỉnh ban hành Kế hoạch trước ngày 30/1 hằng năm	
		Thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật	Quyết định, Biên bản, Kết luận kiểm tra	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2022	
		Thực hiện hoạt động điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật	Phương án điều tra, khảo sát	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2022	
6	Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ	Tăng cường năng lực phản ứng	Các văn bản xử lý kết quả theo	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;	Trước ngày 10/12/2022	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phân biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	đổi thi hành pháp luật/Báo cáo kết quả theo đổi thi hành pháp luật hàng năm	(xử lý kết quả TDTHPL); Sở Tư pháp (Báo cáo kết quả TDTHPL hàng năm)	UBND cấp huyện		
7	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hình thức công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông	Các công, Trang phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được duy trì, vận hành	Sở Tư pháp; Các Sở, Ngành; UBND cấp huyện	Các Sở, Ngành; UBND cấp huyện	Năm 2022	
<b>III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>							
1	Xây dựng Kế hoạch, tổ chức kiểm soát TTHC năm 2022	Ban hành Kế hoạch	Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 01/2022	
			Kế hoạch của các sở, ban, ngành	Văn phòng	Các phòng, ban, đơn vị;		
			Kế hoạch của UBND cấp huyện, cấp xã	Phòng Tư pháp, Tư pháp xã	Các phòng, ban, liên quan		
2	Rà soát, đơn giản hóa, công bố các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các cấp.	Rà soát, báo cáo kết quả đơn giản	Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	- Các sở, ban, ngành - UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
3	Triển khai thực hiện NĐ 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	Hướng dẫn triển khai, Phần mềm triển khai	Kế hoạch Văn bản Hướng dẫn Phần mềm	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	- Các sở ban, ngành; - UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Năm 2022	
4	Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của cả 3 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã)	Rà soát quy trình, trình UBND tỉnh	Quyết định UBND tỉnh	- Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Thường xuyên	
5	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan hành chính nhà nước (Lồng ghép với đoàn Kiểm tra CCHC)	Tổ chức kiểm tra, đánh giá	Quyết định Kế hoạch Báo cáo kết quả kiểm tra Văn bản khắc phục	Văn phòng UBND tỉnh	- Các sở, ban, ngành - UBND cấp huyện, cấp xã	Quý II, Quý III/2022	
6	Công khai TTHC lên cơ sở dữ liệu quốc gia, trang thông tin điện tử của tỉnh và tại các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Cập nhật, công khai TTHC	Các TTHC được công khai	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Năm 2022	
7	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	Tổ chức tiếp nhận, xử lý kiến nghị	Báo cáo của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022	
			Báo cáo của UBND cấp huyện	Văn phòng HĐND&UBND, Thanh tra huyện	Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND cấp huyện có liên quan.		





TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
			Báo cáo của UBND cấp xã	Văn phòng UBND xã, Tư pháp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
8	Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính	Khảo sát, đo lường mức độ hài lòng về thực hiện các TTHC	Báo cáo kết quả khảo sát	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Hàng Quý	
9	Thực hiện có hiệu quả cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông. Số hoá TTHC; Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh	Triển khai ND số 107/ND-CP ngày 06/12/2021 của CP về sửa đổi bổ sung một số điều ND số 61/2018/ND-CP ngày 23/4/2018 thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC Tổ chức tiếp nhận, giải quyết HS TTHC Triển khai các phương thức thanh toán trực tuyến	Kế hoạch Công văn Quyết định	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	
10	Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận một cửa các cấp	Sắp xếp lại các bộ phận Cải tạo trụ sở Trung tâm PVHCC tỉnh	Đề án Quyết định	Văn phòng UBND tỉnh UBND các cấp	Các sở, ban có liên quan	Quý III, Quý IV	





TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
11	Hoàn thiện phần mềm theo dõi đánh giá công tác	Phần mềm được chỉnh sửa Các công việc được đánh giá, cập nhật	Phần mềm Báo cáo kết quả	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
<b>IV</b>	<b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC</b>						
1	Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định mới của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương	Rà soát chức năng, nhiệm vụ, thẩm định	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức CQCM cấp tỉnh, cấp huyện; Ban, chi cục, đơn vị SNCL	Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	- Sở Nội vụ - Phòng Nội vụ	Năm 2022	
2	Sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn, ban, chi cục thuộc Sở chưa đảm bảo theo đúng quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP.	Xây dựng đề án, thực hiện việc sắp xếp	Quyết định	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Sở Nội vụ	Năm 2022	
3	Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ	Xây dựng đề án, thực hiện việc sắp xếp	Quyết định	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Năm 2022	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
4	Phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp trên toàn tỉnh	Xây dựng hoặc bổ sung Đề án, thẩm định	Quyết định	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	
5	Phê duyệt vị trí việc làm trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp trên toàn tỉnh	Xây dựng hoặc bổ sung Đề án	Quyết định	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	
6	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình đã được Chương trình tổng thể CCHC nhà nước đề ra (đến năm 2025 giảm 10% so với năm 2021)	Hướng dẫn, đôn đốc	Quyết định của UBND tỉnh;	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 5 và tháng 11	
7	Thực hiện các nội dung Phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền theo Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn bản triển khai Kiểm tra nội dung phân cấp	- Quyết định - Báo cáo	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	
8	Thanh tra, kiểm tra về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị	Tổ chức thanh tra, kiểm tra	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; Kết luận thanh tra, kiểm tra	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Theo Kế hoạch phê duyệt	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
<b>V</b>	<b>CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ</b>						
1	Xây dựng và thực hiện Đề án thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp và tổ chức thực hiện		- Đề án trình UBND tỉnh; - Các văn bản hướng dẫn thực hiện. - XD Phần mềm thi tuyển	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh	Năm 2022	
2	Xây dựng Phần mềm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tổ chức áp dụng có hiệu quả phần mềm đánh giá.	Xây dựng phần mềm theo Quyết định số 3784/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh	- Phần mềm và quy chế đánh giá - Báo cáo kết quả	Sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Quý II, Quý III	
3	Đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; đại biểu HĐND các cấp năm 2022; đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng.	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp (kể cả trong điều kiện dịch Covid 19)	- Kế hoạch đào tạo năm - Tổ chức các lớp bồi dưỡng	Sở Nội vụ	Các cơ sở đào tạo trong tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	
4	Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt Quyết định 1847/QĐ-TTg ngày 7/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công	- Rà soát các tiêu chí, tham mưu văn bản tổ chức thực hiện - Tổ chức kiểm tra	Công văn (tham mưu) chỉ đạo; Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Các cơ sở đào tạo trong tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã,	Thường xuyên	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.				thành phố		
5	Thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công chức, công vụ (thực hiện theo Kế hoạch định kỳ, đột xuất).	Tổ chức thanh tra, kiểm tra	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra - Văn bản khắc phục sau thanh tra, kiểm tra.	Sở Nội vụ	UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Thường xuyên	
6	Giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức sau bầu cử và sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Rà soát, xây dựng đề án, phương án, đề xuất	- Nghị quyết HĐND tỉnh - Quyết định UBND tỉnh	Sở Nội vụ; Sở Tài chính	Văn phòng UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Năm 2022	
<b>VI</b>	<b>CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>						
1	Tiếp tục thực hiện cổ phần hóa các DNNN theo lộ trình; Thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ	Rà soát, xây dựng Đề án, phương án	- Kế hoạch - Quyết định	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các cấp	Thường xuyên	
2	Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ quan hành chính, đơn vị SN trong quản lý, sử dụng ngân sách.	Rà soát, đánh giá	Chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	Sở Tài chính Phòng Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên	





TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
3	Tham mưu các biện pháp tăng nguồn thu ngân sách	Rà soát, đánh giá	Chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	Cục Thuế tỉnh Cục Hải quan tỉnh	Sở Tài chính; Kho bạc nhà nước; UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	
4	Theo dõi, quản lý các nội dung về chi thường xuyên và đầu tư công, sử dụng tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước, quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí.  Cập nhật, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về lĩnh vực Cải cách Tài chính công.	Theo dõi, quản lý, rà soát các nội dung	Thông báo	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Thường xuyên	
5	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Tiến hành rà soát, xây dựng, trình HĐND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Nghị quyết, Quyết định	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Năm 2022	
6	Xây dựng phương án tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2021-2025 theo Nghị định	Xây dựng Đề án, phương án	Quyết định của UBND tỉnh đối với các đơn vị sự nghiệp công	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có đơn vị sự nghiệp xây dựng	Sở Tài chính	Năm 2022	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	số 60/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, xem xét; Tiếp tục triển khai Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và lĩnh vực sự nghiệp khác.		lập thuộc cấp tỉnh quản lý; Quyết định của UBND cấp huyện đối với cấp huyện quản lý.	phương án tự chủ; UBND các huyện, thị xã, thành phố			
7	Chuyển một số đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong các lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo tại những nơi có điều kiện sang tự chủ tự chủ chi thường xuyên, tiến tới tự chủ hoàn toàn.	Xây dựng Đề án, phương án	- Quyết định - Báo cáo kết quả thực hiện xã hội hóa	Sở Y tế, Sở Giáo dục và đào tạo; UBND cấp huyện	Sở Tài chính Sở Nội vụ	Năm 2022	
<b>VII</b>	<b>XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ</b>						
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2022	Xây dựng Kế hoạch	- Kế hoạch ứng dụng CNTT - Công văn triển khai - Báo cáo kết quả	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
2	Triển khai Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	Xây dựng Chương trình, đề án	Kế hoạch (chương trình) Đề án	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022	
3	Tiếp tục triển khai QĐ số 1765/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 của UBND tỉnh về XD mô hình đô thị thông minh tỉnh Quảng Trị GD 2018-2023 tầm nhìn đến 2030	Rà soát, xây dựng các phương án	Các hạng mục được đầu tư, các nhiệm vụ được thực hiện theo lộ trình	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2022	
4	Tăng cường triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong HĐ của CQNN tỉnh QT giai đoạn 2017-2021; QĐ số 10/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của UBND tỉnh QT về ban hành Quy chế QL&SD chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng trên địa bàn	Rà soát, ban hành các văn bản triển khai	- Đăng ký, cấp mới, gia hạn thu hồi chứng thư số - Đào tạo, tập huấn về quản lý, sử dụng - Áp dụng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022	
5	Hoàn thiện Công dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh các dịch vụ trực tuyến mức độ 3, 4.	Rà soát, tham mưu nội dung	Dự án, Chương trình Các hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4	Văn phòng UBND tỉnh Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành; Văn phòng UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
6	Tiếp tục thực hiện QĐ số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ BCCI.	Văn bản chỉ đạo, triển khai	- Báo cáo - Công văn	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022	
7	Kiểm tra và giám sát áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.	Tổ chức kiểm tra Tham mưu quy trình	Báo cáo của UBND tỉnh (hoặc Sở Khoa học và Công nghệ).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
8	Nghiên cứu khả thi Đề án xây dựng Khu hành chính cấp tỉnh, tỉnh Quảng Trị (Trung tâm hành chính tập trung của tỉnh). Cải tạo nâng cấp trụ sở làm việc của các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh trong thực hiện Nghị quyết 832/NQ-UBTVQH14	Xây dựng ban hành Đề án	Các xã, thị trấn được cải tạo, nâng cấp, bố trí hợp lý	- Sở Xây dựng - UBND các huyện	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ và UBND các xã, thị trấn sắp xếp	Năm 2022	